

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HS-ST

Ngày: 10-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Thắng

Ông Vũ Khắc Duẩn

- T ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn - T ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Kim T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1986; nơi sinh và ĐKKHTT: Thôn NC, xã HB, huyện KX, tỉnh TB; trú tại: Số 38/26 đường ĐMĐ, phường TT, TP ND, tỉnh ND; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Công Quyền và bà Lương Thị Huệ; gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Phùng Vân Anh (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt từ ngày 04/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

- Bị hại:

1. Chị Vũ Ngọc T; sinh năm 1986; nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Số 2/5/26 Đỗ Mạnh Đạo, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

2. Cháu Nguyễn T Hưng (con chị T); sinh năm 2014; trú tại: Số 10/63 Văn Cao, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn T Hưng:

Anh Nguyễn Kim Đ (Bố cháu Hưng); sinh năm 1986; trú tại: Số 10/63 Văn Cao, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn D; sinh năm 1964; trú tại: Số 2/5/26 Đỗ Mạnh Đạo, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

2. Chị Đỗ Thị Hương G; sinh năm 1978; trú tại: Số 28 Phạm Văn Nghị, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

3. Anh Hoàng Duy H; sinh năm 1980; trú tại: Số 24/26 Đỗ Mạnh Đạo, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

4. Ông Trần Q; sinh năm 1965; trú tại: Số 92 Trần Thái Tông, phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

5. Ông Trần Ngọc H; sinh năm 1962; trú tại: Số 21/5/26 Đỗ Mạnh Đạo, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Tại phiên toà có mặt bị cáo, vắng mặt các bị hại và những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Vũ Ngọc T hiện là Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định có chồng là anh Nguyễn Kim Đ và 01 con trai là cháu Nguyễn T Hưng, sinh năm 2014. Khoảng tháng 5/2017, do Tổng xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống nên chị T và chồng quyết định làm thủ tục ly hôn, trong thời điểm này chị T quen và có tình cảm với Nguyễn Kim T. Bản thân T cũng đã có vợ và 01 con gái. Tháng 11/2017, chị T và chồng chính thức ly hôn, quyền nuôi cháu Hưng thuộc về anh Định, chị T thuê nhà trọ tại số 9/130 đường Trần Thái Tông, phường Thống Nhất, thành phố Nam Định để ở. Thời gian này, Nguyễn Kim T Tổng xuyên đến nhà trọ chị T chơi. Cứ cuối tuần, chị T lại đón cháu Hưng về nhà trọ của mình, Nguyễn Kim T thấy không thoải mái và nhiều lần yêu cầu chị T không cho cháu Hưng đến chơi nữa, ngoài ra giữa hai người còn phát sinh một số mâu thuẫn khác nên dẫn đến cãi chửi nhau. Tháng 01/2018, chị T bị ốm muốn đón cháu Hưng đến nhà trọ chơi, T không đồng ý đã đe dọa cho chị T sợ không đưa cháu Hưng đến nữa T đi mua 02 lít xăng đổ vào 01 can nhựa màu vàng (loại can 5 lít) mang về nhà trọ rồi nói với chị T “Mày có cho con về không, mày có tin tao thiêu chết hai mẹ con mày không”. Chị T chạy lại giật can xăng từ tay T làm can xăng đổ ra nền nhà và chị T lấy xe máy chở cháu Hưng về nhà anh Định (BL 37; 41; 101; 115; 126).

Khoảng tháng 02/2018, chị T chuyển về thuê phòng trọ của nhà cậu ruột chị T là ông Trần Văn D, ở số 2/5/26 Đỗ Mạnh Đạo, phường Trường Thi, thành phố Nam Định. Ngày 25/4/2018, T đến rủ chị T đi chơi với nhóm bạn của T nhưng chị T không đi, thấy nghi ngờ, T lấy điện thoại của chị T kiểm tra thì phát hiện chị T nhắn tin với chồng cũ hẹn đưa cháu Hưng đi chơi. Sau đó giữa T và chị T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, do ghen tuông và bức tức nên T đã cầm chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro của chị T đập xuống nền nhà làm vỡ màn hình (BL 42; 62; 102; 11).

Khoảng tháng 6/2018, chị T yêu cầu chấm dứt mối quan hệ tình cảm với T do giữa hai người Tổng xuyên cãi chửi nhau và yêu cầu T dọn đồ ra chỗ khác ở.

T dọn đồ ra nhà trọ tại địa chỉ 38/26 đường Đỗ Mạnh Đạo, thành phố Nam Định gần chỗ chị T ở. Do vẫn yêu chị T nên T nhiều lần có hành vi đe dọa giết chị T để ép chị T phải quay lại yêu mình, cụ thể từng lần như sau:

Lần thứ 1: Khoảng tháng 8/2018, T sử dụng ứng dụng zalo trên điện thoại có tài khoản đăng ký số 0913.777.615 nhắn tin cho chị T với nhiều nội dung đe dọa trong trong đó có nội dung “Còn thằng quý tử của em, nó sẽ sớm được tắm H_2SO_4 thôi” (Ý T đe dọa sẽ tạt axit H_2SO_4 vào cháu Hưng, đây là axit có khả năng gây bỏng nặng dẫn đến chết người).

Lần thứ 2: Khoảng tháng 10/2018, T thuê phòng trọ ở địa chỉ 38/26 Đỗ Mạnh Đạo, phường Trường Thi, TP Nam Định gần với địa chỉ mà chị T đang thuê trọ. Sau đó, T nhiều lần gặp đề nghị chị T quay lại với mình nhưng chị T không đồng ý. Ngày 26/4/2019, T đến phòng trọ của chị T, lúc này trong phòng trọ chị T có cháu Hưng. T gọi cửa nhưng do sợ T sẽ làm hại mình và cháu Hưng nên chị T không mở cửa. T dùng điện thoại của mình để lên mạng tìm chỗ bán Axit sau đó lấy điện thoại gọi vào số quảng cáo trên mạng, T bật loa ngoài điện thoại mục đích cho chị T nghe thấy nội dung T hỏi mua Axit, thì đầu dây bên kia giọng một người phụ nữ nói có Axit để bán. T nói to “Chị bán cho em một thùng H_2SO_4 ”, người phụ nữ này báo giá 540.000 đồng. Sau đó T nói vọng vào trong phòng trọ “Em nghe thấy chưa, anh đặt mua Axit về tạt cho em biết mặt nhé”, chị T ở trong phòng chửi T. T nói “Mày cứ chờ đấy” rồi bỏ về (BL75 -76).

Lần thứ 3: Ngày 10/5/2019, chị T và cháu Hưng đang ở trong phòng thì T đến, do chị T khóa cửa nên T không vào được, T thò tay qua lỗ cửa và đưa vào trong 01 túi ni lông màu đen bên trong có chứa nước, T nói dối chị T để đe dọa “Axit đấy”, chị T sợ cầm túi ni lông mang vào nhà vệ sinh đổ nhưng không thấy hiện tượng gì, một lúc sau thì T về.

Lần thứ 4: Khoảng 19 giờ ngày 17/5/2019, T đi từ phòng trọ của mình ở số 38/26 đường Đỗ Mạnh Đạo sang phòng chị T gặp nói chuyện. Khi đi, T chuẩn bị một con dao, loại dao bầu, dài khoảng 28 cm, cán bằng gỗ, giấu vào sau lưng nhằm mục đích nếu chị T không quay lại yêu T thì T sẽ dùng dao để đe dọa. Khi T tới cửa phòng trọ của chị T thì thấy chị T bắt đầu mở cửa phòng định dắt xe ra ngoài chở cháu Hưng đi chơi. T bước vào trong phòng, đóng cửa lại rồi cài then và mắc khóa vào. T hỏi chị T: “Hai mẹ con định đi đâu đó T, anh muốn nói chuyện với em cho rõ ràng”. Chị T nói: “Tôi chẳng có chuyện gì nói với anh nữa, anh về đi”. Nghe chị T nói như vậy, T rút con dao giấu ở sau lưng ra đặt lên mặt máy giặt nằm ở đối diện cửa ra vào và gần cửa nhà vệ sinh. Chị T thấy vậy hỏi T “Anh định làm gì”. T trả lời “Em nghĩ anh định làm gì”. Cùng lúc này cháu Hưng hét lên: “Đừng để tao phải điên lên”, nghe câu nói của cháu Hưng, T bực tức liền dùng tay phải cầm con dao mang theo, tay trái nắm cổ áo bên phải cháu Hưng đẩy về phía bàn sát tường, đối diện cửa ra vào và kê dao vào cổ bên trái cháu Hưng và bảo: “Mày có thích chết không”. Cháu Hưng vì sợ quá nên im lặng không nói gì. Chị T chạy lại kéo T ra và hét lên “Mày làm gì con tao”. T và chị T giằng co nhau, T dùng tay trái của mình đẩy chị T ngã xuống giường, rồi tiếp tục dùng tay trái ghì vào vai bên phải của chị T để chị T không ngồi dậy được, tay phải cầm dao kê vào cổ bên trái của chị T nói: “Mày có tin tao giết cả hai mẹ con mày không”. Cháu Hưng

thấy vậy tiến đến đâm vào người T và nói “Bỏ mẹ tao ra”, T thấy vậy bỏ chị T ra và quay người về hướng cháu Hưng, tay phải cầm dao chỉ về phía cháu Hưng, mũi dao cách mặt cháu Hưng khoảng 10 đến 15 cm. T nói “Mày muốn chết à”. Cháu Hưng thấy vậy sợ quá khóc thét lên. Chị T thấy vậy cũng hét lên. Đúng lúc này, ông Trần Văn D đi làm về nghe thấy tiếng hét trong phòng chị T nên chạy sang phòng chị T và quát to “Có vấn đề gì thế, mở cửa ra”. T nghe thấy tiếng ông Dũng nên đã giấu con dao vào giá để giày dép cạnh cửa ra vào và ra mở ô cửa nhỏ để nhìn ra ngoài thì thấy ông Dũng đang đứng trước cửa phòng. T đóng ô cửa vào rồi lấy con dao giấu vào trong bụng và mở cửa để đi ra ngoài. Chị T ở trong phòng hét to: “Nó có dao đấy cậu ạ”. T sợ ông Dũng nhìn thấy mình mang dao nên vội bước ra khỏi phòng đi được khoảng 10m, T quay lại thấy hai mẹ con chị T chạy lại chỗ ông Dũng, T nói “Tao sẽ giết chết cả nhà mày” và bỏ đi về phòng trọ của mình. Do sợ T sẽ quay lại giết hai mẹ con nên ngay sau đó chị T đã dẫn cháu Hưng đến thuê phòng nghỉ ở khách sạn Sơn Nam để ở (BL 49 - 52; 86 - 88; 101 - 106; 115-117; 134 - 137).

Đến khoảng 19 giờ ngày 20/5/2019 chị T quay về phòng trọ của mình để lấy đồ đạc cá nhân. Một lúc sau, T đến phòng trọ của chị T thì thấy cửa bên ngoài khóa, nhìn vào bên trong T thấy xe máy của chị T để ở trong nhà, T nghĩ chị T đang ở nhà. T mở cửa phòng trọ, do trước đó T cũng có chìa khóa. Lúc này, chị T đang tắm trong buồng tắm, trên người không mặc quần áo nên T đã lấy điện thoại của mình ghi hình lại mục đích nếu chị T không đồng ý có tình cảm lại với T thì T sẽ dùng video này để đe dọa. T ghi hình được khoảng 2 phút thì chị T phát hiện và bảo “Anh làm gì vậy”, T đi đến gần ôm lấy chị T và nói “Em quay lại với anh nhé”. Sau đó, T định kéo chị T xuống giường thì chị T nói “Anh về đi để tôi tắm không tôi hét lên bây giờ”. T thấy chị T nói như vậy thì bỏ đi về nhà trọ của mình. Do lo sợ T tiếp tục đe dọa đến tính mạng của mình nên chị T đã chuyển vào nhà công vụ của cơ quan ở, không dám ở phòng trọ nữa.

Khoảng 12 giờ 30 ngày 23/5/2019, T sử dụng tài khoản Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0979.008.408 nhắn tin vào tài khoản Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0904.603.557 của chị Đỗ Thị Hương G là đồng nghiệp cùng cơ quan với chị T nội dung: “Cơ quan chị có bao nhiêu đàn ông chị nhỉ, để em cho họ xem cái này thú vị lắm. Chị chuyển lời giúp em tới Ngọc T em của chị là ngang bướng và chống lại em thì chỉ có thiệt thôi, rồi đến cơ quan, ra đường không dám nhìn mặt ai đâu. Sẽ có ngày thân bại danh liệt, ngày đó tùy thuộc vào cô ấy. Nhờ chị chuyển lời tới T như vậy nhé”, không thấy chị Giang trả lời, T tiếp tục nhắn tin “Chị đã chuyển lời tới Vũ Ngọc T chưa”; “Kết bạn với em nhé, em gửi cho ít dữ liệu này” ý T muốn nói sẽ chuyển đoạn video quay cảnh chị T tắm cho chị Giang (BL 104; 118 - 119).

Sau khi xảy ra những sự việc trên, ngày 23/5/2019 chị Vũ Ngọc T đã đến Công an phường Trường Thi để trình báo về việc T có hành vi đe dọa giết chị và cháu Hưng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi đe dọa giết hai mẹ con chị Vũ Ngọc T mục đích để chị T quay lại yêu T. T đã tự nguyện giao nộp 01 con dao bầu bằng kim loại dài khoảng 28 cm, phần cán bằng gỗ dài 13cm, phần mũi dao dài 15cm; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo bên trong thẻ nhớ điện thoại có chứa đoạn ghi hình chị Vũ Ngọc T tắm.

Do cháu Nguyễn T Hưng là người dưới 16 tuổi, Cơ quan cảnh sát điều tra đã mời anh Nguyễn Kim Đ là bố đẻ - người đại diện hợp pháp của cháu Hưng và cháu Hưng lên làm việc về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí sẽ thay mặt bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Hưng. Nhưng, anh Nguyễn Kim Đ từ chối, vì không muốn ảnh hưởng đến tâm lý cháu Hưng.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKSND-P2 ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Kim T về tội “Đe dọa giết người” theo quy định tại các điểm a, d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Kim T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và trình bày bị cáo rất ân hận về những việc đã làm với mẹ con chị T, đã nhờ gia đình đến xin lỗi và xin bồi Tòng tổn thất về tinh thần, nhưng bị hại không chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 133, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 3 năm 6 tháng đến 3 năm 9 tháng tù về tội “Đe dọa giết người”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS) tuyên trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động và tịch thu tiêu hủy con dao bầu là phương tiện phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại Vũ Ngọc T và cháu Nguyễn T Hưng, người đại diện hợp pháp cho cháu Hưng là anh Nguyễn Kim Đốc đơn trình bày không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự và đề nghị xét xử vắng mặt họ, căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt những người bị hại theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Từ khoảng tháng 5/2017, Nguyễn Kim T quen biết chị Vũ Ngọc T lúc này cả hai đều đang có gia đình, chị T đã có con với chồng là cháu Nguyễn T Hưng. Tháng 11/2017, chị Vũ Ngọc T ly hôn với chồng và có tình cảm yêu đương qua lại với Nguyễn Kim T. Đến tháng 6/2018 giữa hai người Tồng xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, nên chị T chủ động đề nghị chấm dứt mối quan hệ tình cảm, nhưng T không đồng ý. Sau khi nhiều lần níu kéo không được, T đã đe dọa giết mẹ con chị T. Hành vi khoảng 19 giờ ngày 17/5/2019, T mang con dao loại dao bầu, dài khoảng 28 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi bằng kim loại dài 15 cm đến nhà trọ chị T ở số 38/26 Đỗ Mạnh Đạo, phường Trường Thi, thành phố Nam Định dùng dao đe dọa, kề dao vào cổ cháu Hưng và kề dao vào cổ chị T dọa giết chị T và cháu Hưng, sau đó còn có lời lẽ đe dọa giết cả nhà chị T, khi bị ông Dũng là chủ nhà trọ và là cậu chị T phát hiện, T mới bỏ đi. Hành vi sử dụng dao bầu là loại dao sắc, nhọn túm cổ áo cháu Hưng đẩy về phía bàn, kề dao vào cổ khiến cháu Hưng sợ quá đang nói phải im lặng, T tiếp tục có hành vi dùng tay đẩy chị T ngã xuống giường, ghì vào vai bên phải để chị T không thể ngồi dậy được, kề dao vào cổ kèm theo lời nói “Mày có tin tao giết cả hai mẹ con mày không”, những hành vi, lời nói đó xảy ra trong hoàn cảnh không gian và thời gian là buổi tối, trong phòng trọ chỉ có hai mẹ con, cháu Hưng mới 5 tuổi và đặc biệt là trước đó T đã rất nhiều lần có hành vi đe dọa như mua xăng dọa đốt 2 mẹ con chị T vào tháng 01/2018; dọa cho cháu Hưng tắm axít vào tháng 8/2018; giả vờ gọi điện mua axít cố ý mở điện thoại to cho chị T nghe thấy vào tháng 10/2018; thả túi nước vào nhà và nói là axít để chị T sợ vào ngày 10/5/2019 đã làm cho chị T và cháu Hưng thực sự lo sợ và tin rằng hành vi đe dọa của T sẽ được thực hiện, hành vi của T đã làm cho chị T và cháu Hưng sợ

không dám ở nhà trọ nữa, phải đi thuê khách sạn để ở và trình báo cơ quan chức năng. Tính đến ngày cháu Nguyễn T Hưng bị Nguyễn Kim T đe dọa cháu chưa đủ 16 tuổi, hành vi đó của Nguyễn Kim T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đe dọa giết người” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a “Đối với 2 người trở lên” và điểm d “Đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 2 Điều 133 BLHS. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, danh dự, nhân phẩm là các quyền cơ bản của công dân được bảo vệ bằng pháp luật hình sự, đồng thời đã xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, nhận biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm khắc, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS, vì các hành vi đe dọa chị T của T trước ngày 17/5/2019 chưa cấu thành tội phạm nên không thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần và hành vi đe dọa cháu Hưng là người dưới 16 tuổi đã bị xác định là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS, nên không bị coi là tình tiết tăng nặng “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, Nguyễn Kim T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và xem xét yếu tố nhân thân bị cáo T chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Ngọc T và anh Nguyễn Kim T người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn T Hưng tự nguyện không yêu cầu, nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động OPPO A57, màu đen bị cáo khai mới mua do bị mất máy, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với con dao bầu bằng kim loại là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm a, d khoản 2 Điều 133; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS,

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội “Đe dọa giết người”;
2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kim T 3 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04/7/2019;
3. Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.
4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS,

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim T 01 điện thoại di động OPPO A57, màu đen không kiểm tra chất lượng, đã niêm phong;

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao loại dao bầu bằng kim loại, đã qua sử dụng;

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục thi hành án tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 66/19 ngày 09/9/2019 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án tỉnh Nam Định).

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Buộc bị cáo Nguyễn Kim T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo Nguyễn Kim T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại Vũ Ngọc T và người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn T Hưng được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- Chi cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.